

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 190/2024/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 4 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: **Nguyễn Trình Hạ T**, sinh ngày: 19/7/1995

Địa chỉ: Ấp 3, xã M, huyện T, tỉnh L.

Bị đơn: **Dương Hoàng G**, sinh ngày: 24/12/1987

Địa chỉ: Ấp 2, xã B, huyện Đ, tỉnh T.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 119 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Trình Hạ T và anh Dương Hoàng G.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Trình Hạ T và anh Dương Hồng G thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung. Anh Dương Hoàng G đồng ý để chị Nguyễn Trình Hạ T được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Dương Phát Đ, sinh ngày: 12/02/2015 và sự thỏa thuận này phù hợp với nguyện vọng của cháu Đ.

Ghi nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Trình Hạ T nuôi dưỡng con chung không yêu cầu anh Dương Hoàng G cấp dưỡng nuôi con.

Anh Dương Hoàng G không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Chị Nguyễn Trình Hạ T trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh Dương Hoàng G trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con

chung.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 và Điều 119 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và quyết định việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Trinh Hạ T và anh Dương Hồng G khai thống nhất không có nên không xét đến.

- Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm:

Chị Nguyễn Trinh Hạ T tự nguyện chịu toàn bộ 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0005577 ngày 01 tháng 4 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre. Như vậy, chị Nguyễn Trinh Hạ T được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (Phòng KTNV và THA);
- VKSND huyện Bình Đại;
- Chi cục THADS huyện Bình Đại;
- UBND xã B (Số 64/2014, quyền số 01/2014, ngày 24/12/2014);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Hồng Phương